

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt các tài liệu truyền thông phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt các tài liệu truyền thông phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, gồm 10 tài liệu, cụ thể sau:

1. Video Clip

Tài liệu 1: Kỹ thuật Vệ sinh tay để phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Tài liệu 2: Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng khẩu trang y tế và khẩu trang N95 trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19.

Tài liệu 3: Hướng dẫn Vệ sinh khử khuẩn bề mặt môi trường trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Infographic

Tài liệu 4: Kỹ thuật 6 bước vệ sinh tay thường quy.

Tài liệu 5: Chỉ định vệ sinh tay.

Tài liệu 6: Chỉ định sử dụng khẩu trang y tế và khẩu trang N95 trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Tài liệu 7: Kỹ thuật mang và tháo khẩu trang y tế.

Tài liệu 8: Kỹ thuật mang và tháo khẩu trang N95.

Tài liệu 9: Phương tiện và kỹ thuật vệ sinh khử khuẩn bề mặt môi trường trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Tài liệu 10: Quy trình vệ sinh bề mặt môi trường khu cách ly người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm SARS-CoV-2.

Các tài liệu được sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc (tài liệu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Quản lý Khám, chữa bệnh; Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT phụ trách Đỗ Xuân Tuyên (để báo cáo);
- TT Nguyễn Thị Liên Hương;
- Lưu: VT, TT-KT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trường Sơn

CÁC TÀI LIỆU TRUYỀN THÔNG PHÒNG VÀ KIỂM SOÁT LÂY NHIỄM SARS – CoV-2 TRONG CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2022)

1. Video Clip

Tài liệu 1: Kỹ thuật Vệ sinh tay để phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Link tải file:

<https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61hNEDpCKneH3LRwyTYw?e=CatAhd>

Tài liệu 2: Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng khẩu trang y tế và khẩu trang N95 trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19.

Link tải file:

<https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61hNEDpCKneH3LRwyTYw?e=CatAhd>

Tài liệu 3: Hướng dẫn Vệ sinh khử khuẩn bề mặt môi trường trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Link tải file:

<https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61hNEDpCKneH3LRwyTYw?e=CatAhd>

2. Infographic

Tải file và file thiết kế 7 infographics tại link:

<https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61hNB0bPgr2fiwGCzYoA?e=uPIZvb>

Tài liệu 4: Kỹ thuật 6 bước vệ sinh tay thường quy.

KỸ THUẬT 6 BƯỚC VỆ SINH TAY THƯỜNG QUY

(Quyết định số 5188/QĐ-BYT ngày 14/12/2020 của Bộ Y tế)

KỸ THUẬT VỆ SINH TAY BẰNG XÀ PHÒNG VÀ NƯỚC

Mỗi bước chà tay tối thiểu 5 lần
Thời gian vệ sinh tay: 40 giây - 60 giây

Bước 1

1a: Làm ướt hai lòng bàn tay bằng nước.

1b: Lấy 2ml xà phòng (tương đương 1 lần ấn vòi cấp định lượng) và chà hai lòng bàn tay vào nhau.

Bước 2

Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.

Bước 3

Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay.

Bước 4

Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia. Lặp lại với bàn tay kia.

Bước 5

Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại.

Bước 6

6a: Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại.

6b: Rửa tay dưới vòi nước chảy và làm khô tay bằng khăn giấy dùng 1 lần.

KỸ THUẬT VỆ SINH TAY VỚI DUNG DỊCH CÓ CHỨA CỒN

Mỗi bước chà tay tối thiểu 5 lần
Thời gian vệ sinh tay: 20 giây - 30 giây

Bước 1

1a: Lấy 3ml - 5ml dung dịch vệ sinh tay có chứa cồn (tương đương 2 lần ấn vòi cấp định lượng).

1b: Chà hai lòng bàn tay vào nhau.

Bước 2

Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.

Bước 3

Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay.

Bước 4

Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia. Lặp lại với bàn tay kia.

Bước 5

Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại.


Bước 6

Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại cho đến khi bàn tay khô.

GHI CHÚ:

- Đảm bảo 3 "ĐÚ": Lấy đủ hóa chất; Chà đủ thời gian; Chà đủ các bước.
- Cắt ngắn móng tay.
- Tháo bỏ toàn bộ trang sức trên bàn tay (nhẫn, vòng đeo tay, đồng hồ...).
- Không rửa lại bằng nước và xà phòng sau khi vệ sinh tay bằng dung dịch chứa cồn.

VỆ SINH TAY ĐÚNG ĐỂ BẢO VỆ NGƯỜI BỆNH VÀ CHÍNH BẠN TRƯỚC NGUY CƠ MẮC COVID-19



BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ KHÁM, CHỮA BỆNH

VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ THỊ ĐUA, KHEN THƯỞNG


Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của:
- Viện Nghiên cứu Y khoa Woolcock
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc

Tài liệu 5: Chỉ định vệ sinh tay

CHỈ ĐỊNH VỆ SINH TAY THƯỜNG QUY


(Quyết định số 5188/QĐ-BYT ngày 14/12/2020 của Bộ Y tế)

Vệ sinh tay với xà phòng và nước sạch



- Bất cứ khi nào bàn tay có dính máu và dịch cơ thể có thể nhìn thấy được bằng mắt, trong quá trình chăm sóc, điều trị người bệnh (làm thủ thuật xâm lấn, chăm sóc vệ sinh thân thể người bệnh, xử lý dụng cụ bẩn, chất thải...) mặc dù có mang găng tay và nghi ngờ thường găng hoặc tháo bất cần làm tiếp xúc với nguồn nhiễm.
- Vệ sinh tay bằng xà phòng và nước cũng cần được thực hiện trước và sau buổi làm việc, sau khi đi vệ sinh, sau thu gom đồ vải, dụng cụ, chất thải...


Vệ sinh tay với dung dịch có chứa cồn




- Chỉ vệ sinh tay với dung dịch có chứa cồn khi bàn tay khô, không dính máu và dịch cơ thể, trong chăm sóc, điều trị, sau khi tháo bỏ phương tiện PPHCN.
- Tại những nơi không thể lắp đặt bồn rửa tay và những nơi các thao tác chăm sóc không có nguy cơ dính máu và dịch cơ thể người bệnh.
- Tương tự như trong vệ sinh tay với xà phòng và nước nếu không có dính máu và dịch cơ thể có thể nhìn thấy.

Thời điểm cần vệ sinh tay


5 THỜI ĐIỂM BẮT BUỘC NHÂN VIÊN Y TẾ PHẢI TUÂN THỦ NGHIỆM NGẮT VỆ SINH TAY (THEO KHUYẾN CÁO CỦA TỔ CHỨC Y TẾ THẾ GIỚI)




Trước khi tiếp xúc và người bệnh.




Trước khi làm thủ thuật vô trùng.



Sau khi tiếp xúc với máu và dịch cơ thể.




Sau khi tiếp xúc người bệnh.




Sau khi dùng chạm vào những vùng xung quanh người bệnh.


Ngoài ra cần phải vệ sinh tay trong một số trường hợp sau:




Trong quy trình mặc và tháo phương tiện phòng hộ cá nhân.




Trước khi mang và ngay sau khi tháo găng tay.




Khi chuyển chăm sóc từ một nhiệm vụ sang nơi sạch trên cùng người bệnh.



Trước khi kết thúc công việc tại khu vực cách ly đi ra bên ngoài.



Trước khi trở về gia đình.



BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ KHÁNH CHỮA BỆNH VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ THỊ DẠ, KHEN THƯỞNG

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của:


- Viện Nghiên cứu Y khoa Woolcock
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc

Tài liệu 6: Chỉ định sử dụng khẩu trang y tế và khẩu trang N95 trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

CHỈ ĐỊNH SỬ DỤNG KHẨU TRANG Y TẾ VÀ KHẨU TRANG N95 TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

(Quyết định số 5188/QĐ-BYT ngày 14/12/2020 của Bộ Y tế)

TẦM CẤP SỰ KHAM BỆNH, CHỮA BỆNH	NGUY CƠ LÂY NHIỄM	KHU VỰC HOẠT ĐỘNG	KHẨU TRANG	
			Y TẾ	N95
TẠI CƠ SỞ KHAM BỆNH, CHỮA BỆNH	THẤP	Không tiếp xúc với người bệnh COVID-19 hoặc nghi ngờ nhiễm COVID-19	+	
	TRUNG BÌNH	Khu vực tiếp xúc: Các bệnh tương đương COVID-19	+	
		Tập đoàn	+	
		Các khu vực chăm sóc người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu, máy lọc máu...	+	
		Tiền sảnh của COVID-19	+	
CAO	Khu vực khám bệnh không chuyên	+		
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+		
	Tập đoàn tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+		
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+		
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+		
RẤT CAO	Lây nhiễm bệnh phẩm từ người bệnh hoặc nghi ngờ nhiễm COVID-19		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
	Tiền sảnh của COVID-19		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
TẠI CÔNG ĐỒNG	THẤP	Không tiếp xúc với người bệnh COVID-19	+	
	TRUNG BÌNH	Các khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+	
		Tiền sảnh của COVID-19	+	
		Khu vực khám bệnh không chuyên	+	
		Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...	+	
CAO	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	
RẤT CAO	Lây nhiễm bệnh phẩm từ người bệnh hoặc nghi ngờ nhiễm COVID-19		+	
	Khu vực tiếp xúc với người bệnh COVID-19 bằng các thiết bị tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp như: máy thở, máy lọc máu, máy lọc thận, máy lọc máu...		+	



BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ KHÁNH CHỮA BỆNH VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ THỊ DẠ, KHEN THƯỞNG

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của:

- Viện Nghiên cứu Y khoa Woolcock
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc

Tài liệu 7: Kỹ thuật mang và tháo khẩu trang y tế.


syt_thanhhoa_vt_So Y te Thanh Hoa_18/07/2022 17:03:45

KỸ THUẬT MANG VÀ THÁO KHẨU TRANG Y TẾ


(Quyết định số 1341/QĐ-BYT ngày 24/05/2022 của Bộ Y tế)

CÁC BƯỚC MANG KHẨU TRANG

Bước 1:
Vệ sinh tay.




Bước 2:
Lấy khẩu trang, một tay cầm vào một cạnh bên.




Đặt khẩu trang lên mắt, mắt chổng thẳng (màu xanh hoặc màu đậm) quay ra ngoài; mũi thẳng hai (màu trắng hoặc màu nhạt) quay vào trong. Một tay giữ mặt nước khẩu trang có dính trên mặt, một tay cuốn một bên dây đeo qua tai sau đó làm ngược lại với bên kia.

Bước 3:
Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay ấn chỉnh thành hình loại trên mũi sao cho ôm sát sống mũi và mắt.




Bước 4:
Dùng 2 ngón tay cầm mép dưới của khẩu trang kéo nhẹ xuống dưới, đưa vào trong để khẩu trang bám sát vào mặt dưới cằm.




CÁC BƯỚC THÁO KHẨU TRANG


Bước 1:
Vệ sinh tay.



Bước 2:
Dùng hai tay cầm phần dây đeo từ sau hai tai, tháo khỏi tai, giữ tay cầm dây đeo đưa khẩu trang ra phía trước và bỏ vào thùng chứa thải đúng quy định.
Lưu ý: Tháo khẩu trang bằng cách chỉ chạm vào dây đeo, không chạm vào phần trước của khẩu trang.



Bước 3:
Vệ sinh tay.



LƯU Ý

- ▶ Mang khẩu trang đúng chiều lên, dưới, dùng mặt trong, ngoài.
- ▶ Không chạm tay vào mặt trong khẩu trang khi mang.
- ▶ Đặt khẩu trang cẩn thận để che kín miệng và mũi.
- ▶ Chạm gọng mũi và dây đeo để lắp dính khẩu trang ôm sát sống mũi và khuôn mặt, không để không khí đi vào/ra qua khe hở giữa khẩu trang và mặt.
- ▶ Tay không chạm vào mặt trước khẩu trang khi loại bỏ khẩu trang.
- ▶ Sau khi loại bỏ hoặc bất cứ khi nào vô tình chạm vào khẩu trang đã sử dụng, cần làm sạch tay bằng dung dịch vệ sinh tay có chứa cồn hoặc rửa tay bằng xà phòng và nước.
- ▶ Thay khẩu trang ngay khi thấy khẩu trang bị nhiễm bẩn hoặc bị ẩm ướt, sau mỗi khi thực hiện thủ thuật sơ cứu khẩn cấp sau mỗi ca làm việc.
- ▶ Không sử dụng lại khẩu trang đã qua sử dụng.
- ▶ Khi lấy khẩu trang mới kiểm tra để không có lỗi, lỗ hỏng hoặc vết bẩn.

BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ KHÁM, CHỮA BỆNH VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ THỊ TRƯỜNG KHẨN THƯƠNG

Trên trang cầm an sự hỗ trợ của:
- Viện Nghiên cứu Y khoa Woolcock
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc


Tài liệu 8: Kỹ thuật mang và tháo khẩu trang N95.

KỸ THUẬT MANG VÀ THÁO KHẨU TRANG N95


(Quyết định số 1341/QĐ-BYT ngày 24/05/2022 của Bộ Y tế)

CÁC BƯỚC MANG KHẨU TRANG


Bước 1:
Vệ sinh tay.




Bước 2:
Lấy khẩu trang, đặt khẩu trang vào lòng bàn tay, up khẩu trang vào sống mũi, miệng, phần có miếng kim loại ở phía trên mũi, để dây đeo thả tự do dưới bàn tay.




Bước 3:
Kéo dây đeo trên vòng qua đầu, để giữ ở phía trên tai. Kéo dây đeo dưới vòng qua đầu, để giữ ở phía dưới tai. Lưu ý không để hai dây bắt chéo nhau ở sau đầu.



Bước 4:
Kiểm tra và chỉnh lại dây đeo nếu bị xoắn, vặn.



Bước 5:
Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay đặt tại đỉnh sống mũi, ấn thành kim loại sát qua khe khí vùng mũi.




Bước 6: Kiểm tra độ kín của khẩu trang

- ▶ Úp nhẹ hai tay vào bề mặt ngoài của khẩu trang.
- ▶ Thử nghiệm hít vào: hít vào từ từ, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực âm làm cho khẩu trang bám sát vào khuôn mặt, khẩu trang kín sẽ hơi xẹp và không có luồng khí lọt qua. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm hít vào.


Thử nghiệm thổi ra: thổi ra mạnh, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực dương làm cho khẩu trang hơi phồng ra và không có luồng khí lọt vào. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm thổi ra.

CÁC BƯỚC THÁO KHẨU TRANG


Bước 1:
Vệ sinh tay.



Bước 2:
Tháo dây dưới bằng cách cầm vào phần dây sau đầu và nhấc qua khỏi đầu, sau đó tháo dây trên qua khỏi đỉnh đầu, nhẹ nhàng đưa khẩu trang khỏi mặt. Bỏ vào thùng rác thải đúng quy định.
Lưu ý: Tránh để khẩu trang up vào mặt và tránh tay chạm vào mặt trước khẩu trang khi tháo.



Bước 3:
Vệ sinh tay.



LƯU Ý

- ▶ Mang khẩu trang đúng chiều lên, dưới; dùng mặt trong, ngoài.
- ▶ Không chạm tay vào mặt trong khẩu trang khi mang.
- ▶ Đặt khẩu trang cẩn thận để che kín miệng và mũi.
- ▶ Chạm gọng mũi và dây đeo để bảo đảm khẩu trang ôm sát sống mũi và khuôn mặt, không để không khí đi vào/ra qua khe hở giữa khẩu trang và mặt.
- ▶ Tay không chạm vào mặt trước khẩu trang khi loại bỏ khẩu trang.
- ▶ Sau khi loại bỏ hoặc bất cứ khi nào vô tình chạm vào khẩu trang đã sử dụng, cần làm sạch tay bằng dung dịch vệ sinh tay có chứa cồn hoặc rửa tay bằng xà phòng và nước.
- ▶ Thay khẩu trang ngay khi thấy khẩu trang bị nhiễm bẩn hoặc bị ẩm ướt, sau mỗi khi thực hiện thủ thuật sơ cứu khẩn cấp sau mỗi ca làm việc.
- ▶ Không sử dụng lại khẩu trang đã qua sử dụng.
- ▶ Khi lấy khẩu trang mới, kiểm tra để không có lỗi, lỗ hỏng hoặc vết bẩn.

BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ KHÁM, CHỮA BỆNH VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ THỊ TRƯỜNG KHẨN THƯƠNG

Trên trang cầm an sự hỗ trợ của:
- Viện Nghiên cứu Y khoa Woolcock
- Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc

